

PHÒNG GD-ĐT MỸ TÚ
TRƯỜNG THCS THUẬN HƯNG



**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2020-2025**

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường THCS Thuận Hưng giai đoạn 2020-2025

Trường THCS Thuận Hưng được thành lập tháng 9 năm 1999. Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các bậc phụ huynh và nhân dân địa phương, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các thể hệ giáo viên và học sinh, chất lượng giáo dục của nhà trường có sự tiến bộ rõ rệt. Năm học 2019-2020 Trường đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến”, tháng 7 năm 2017 nhà trường được UBND tỉnh Sóc Trăng tái công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia,

Đây là sự khẳng định về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường trong những năm vừa qua, đồng thời cũng là tiền đề quan trọng để nhà trường xây dựng chiến lược phát triển trong giai đoạn 2020-2025, với mục tiêu tiếp tục củng cố vững chắc tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu, đã và sẽ trở thành một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh học sinh cũng như nhân dân trên địa bàn xã, tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.

Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế xã hội nước nhà... đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống tốt, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường THCS Thuận Hưng xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục trường giao đoạn 2020-2025 với các nội dung như sau:

Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Thuận Hưng giai đoạn 2020 đến 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết định của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Thuận Hưng là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong

1.1 Điểm mạnh.

* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số CB GV CNV: 41; Trong đó: CBQL: 02, giáo viên: 35, nhân viên: 4 người.

- Trình độ chuyên môn của giáo viên: 100% đạt chuẩn, trong đó có 33/35; tỉ lệ 94 % trên chuẩn.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn,

dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVN nhà trường theo mục tiêu khảng trang, sạch đẹp, khoa học, an toàn nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở các cấp huyện và tỉnh, được phụ huynh học sinh tín nhiệm.

* *Chất lượng học sinh*: Năm học 2019 – 2020

- **Chất lượng hai mặt giáo dục năm học 2015 – 2016**

Xếp loại hạnh kiểm: Xếp loại tốt, khá 100% học sinh, không có học sinh XL yếu.

Xếp loại học lực: Xếp loại giỏi 17,34 %; khá 35,04% không có học sinh xếp loại kém.

- **Chất lượng giáo dục mũi nhọn và các mặt hoạt động:**

- Xét TNTHCS: 52 /52 tỉ lệ 100%

- Thi tuyển sinh vào THPT đạt tỉ lệ đỗ trên 80%.

- Phổ cập: đạt mức 2

- Thi GV dạy giỏi cơ sở: 8/9 GV dự thi

+ Thi HS Giỏi văn hoá huyện: 7 giải, cấp tỉnh 1 giải

* *Về cơ sở vật chất:*

+ Phòng học: 10 phòng.

+ Phòng bộ môn: 02 phòng.

+ Phòng Tin học: 01 phòng.

+ Phòng Thư viện: 01 phòng.

+ Phòng Y tế: 01 phòng.

+ Phòng Hiệu bộ và chức năng: 0 phòng.

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn xanh – sạch – đẹp – an toàn.

2. Điểm hạn chế:

- Tổ chức quản lý của CBQL:

+ Tính sáng tạo chưa cao, đôi khi còn thiếu quyết liệt trong công tác điều hành.

+ Chưa bồi dưỡng được nhiều giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, phân công công tác còn có những bất cập do cơ cấu đội ngũ của nhân viên chưa đủ

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một số ít giáo viên UDCNTT còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên – nhân viên chưa thực sự say sưa tâm huyết trong công việc; số lượng giáo viên mũi nhọn còn mỏng.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh các lớp đầu cấp bị hỏng kiến thức còn tương đối cao; một số HS chưa có động cơ học tập tốt, còn ham chơi, chưa chăm học, hay nghỉ học. Cha, mẹ học sinh chưa quan tâm đến việc học của các em.

- Cơ sở vật chất: Tuy đã cơ bản đáp ứng được so với hiện tại song chưa đảm bảo chuẩn; nhiều thiết bị dạy học đã hư hỏng và thiếu so với quy định; khu bãi tập, sân chơi chưa đảm bảo diện tích, chưa được cải tạo, thiết bị thí nghiệm thực hành thiếu, hư hỏng, bàn ghế học sinh cũ, hư hỏng nhiều, nhà trường chưa có nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động giáo dục...

3. Thời cơ

- Được sự quan tâm của các cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương và phòng GDĐT; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

- Được phụ huynh và học sinh tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

4. Thách thức

- Nền kinh tế địa phương còn nghèo, là xã thuần nông nên việc đầu tư cho giáo dục còn hạn chế.

- Là trường học có quy mô nhỏ, số học sinh không nhiều.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Khả năng sáng tạo và UDCNTT, trình độ Ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Sự cạnh tranh lành mạnh của các trường THCS trong huyện.

- Cơ sở vật chất – thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực và phẩm chất của mỗi học sinh; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Duy trì và phát huy cảnh quan nhà trường khang trang – sạch – đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

6. Tâm nhìn:

Là một trong những trường có chất lượng giáo dục tương đối ổn định, đã đạt chuẩn Quốc gia và đạt chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn, nhiều năm là tập thể lao động tiên tiến. Nhà trường là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới trở thành một trong những đơn vị có chất lượng giáo dục cao trong huyện. Đây là cơ sở thuận lợi để nhà trường có định hướng trong việc xây dựng nhà trường thành đơn vị giáo dục tiên tiến xuất sắc.

Trong giai đoạn 2020 – 2025, duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; dần từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả giáo dục để năm 2022 được đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục (cấp độ 2), trở thành trường chuẩn quốc gia, được đánh giá mức độ 2 trong huyện.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1- Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục trường đạt chuẩn quốc gia, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

-Mục tiêu ngắn hạn: Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của huyện. Phần đầu năm học 2020-2021 đạt trường tiên tiến xuất sắc. Năm học 2021-2022 được đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn về chất lượng giáo dục (cấp độ 2).

-Mục tiêu trung hạn: Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2022 tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm lần III; cải tiến và nâng cao chất lượng trường đạt cấp độ 2 về kiểm định chất lượng giáo dục ; hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn về trường THCS thuộc dự án xây dựng nông thôn mới, trường điển hình về chất lượng giáo dục toàn diện.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025 và tầm nhìn 2030, phần đầu đạt được các mục tiêu sau:

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2020-2025.

+ Có quy mô lớp, học sinh ổn định và phát triển. Tiếp tục đạt cấp độ 2 trong kiểm định chất lượng giáo dục theo thông tư 18/2018 của Bộ GDĐT

2- Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.:

- Phần đầu đến năm 2025 có trên 90% CB-GV-NV được đánh giá khá – giỏi về năng lực chuyên môn từ cấp trường trở lên, 70% GV đạt giỏi cấp huyện và cấp tỉnh, trong đó có 10% đạt giỏi cấp tỉnh.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 50% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 97 % giáo viên có chuyên môn đạt trình độ đại học trở lên.

-Có đủ số lượng nhân viên theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ.

2.2. Học sinh:

- Quy mô:

+ Phát triển lớp học: Ổn định 11 đến 14 lớp (2020- 2025);

+ Học sinh: khoảng 450- 500 học sinh.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số 99%.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 80% học lực khá, giỏi (trong đó 17% trở lên học lực giỏi).

trọng giáo
áo dục để
c (cấp độ

CHÂM

giáo dục
t nước và

Quốc gia,
năm học
h giá và

êu chuẩn;
năm lần
hất lượng
ng THCS
dục toàn

được các

ộ 2 trong

há – giới
ện và cấp

ứng dụng
ng nghệ

h độ.

àn thành

- + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2% ; không có học sinh kém.
- + Tỷ lệ TN THCS đạt 95% trở lên
- + Thi học sinh giỏi : Cấp huyện 01% trở lên /TSHS
- + Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT đạt: 90% trở lên, trong đó có từ 5- 7 HS đỗ vào trường DTNT Tỉnh.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:
- + Chất lượng đạo đức: 100% hạnh kiểm khá, tốt.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Xây mới các phòng làm việc của các bộ phận chuyên môn còn thiếu, nâng cấp sân trường, hoàn thiện sân tập, phòng chức năng...
- Cải tạo 10 phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ và tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại phần đầu **đạt tiêu** chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất theo yêu cầu của giai đoạn mới.
- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh -sạch - đẹp-an toàn”,
- Trang bị thiết bị thí nghiệm, cải tạo sân tập TDTT đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

2.4. Chỉ tiêu thi đua:

- Trường: duy trì giữ vững danh hiệu tập thể Tiên tiến; đến 2020-2021 phấn đấu đạt danh hiệu tập thể xuất sắc, giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá.
- Chi bộ đạt tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.
- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh.
- Hàng năm có từ 95% lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

“ Môi trường giáo dục là cốt lõi của nhà trường”.

IV.CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1.Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhân dân về **nội dung** kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, đưa trên website của trường, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.
- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1 Thể chế và chính sách:

- Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2 Tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo theo Điều lệ trường phổ thông.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Kiện toàn các tiểu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

2.3 Xây dựng và phát triển đội ngũ:

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, nó có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Chiến lược phát triển trường giai đoạn 2020 đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc công nghiệp.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

- Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tham mưu với Ban đại CMHS, thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích nổi trội. Thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

- Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán

bộ, giáo viên, nhân viên tránh xa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học:

a) Công tác dạy và học: Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi CB-GV-NV đều phải áp dụng nhuần nhuyễn “*Dạy ít, học nhiều*”, sớm khắc phục tình trạng “*Dạy lý thuyết suông*”, *tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,...* Xây dựng các *đôi bạn học tập* với quan điểm “*học thầy không tày học bạn*”... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với *công việc lãnh đạo*. Cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà... để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Phát động sâu, rộng các cuộc thi giải toán, thi sáng tạo khoa học kỹ thuật; hướng dẫn cho học sinh khai thác nguồn học liệu mở; Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ đặc biệt là kiểm tra, dự giờ đột xuất của BGH, tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên; Đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

b) Giáo dục ngoài giờ lên lớp:

- Cần đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học...

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức liên hoan tiếng hát, các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, TDTT,... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” và giúp học sinh có “tinh thần khỏe mạnh”.

c) Giáo dục kỹ năng sống cơ bản:

Học sinh có kỹ năng sống sẽ giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: Kỹ năng làm chủ cuộc sống; Kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; Kỹ năng làm chủ trong học tập: Tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; Kỹ năng giao tiếp và hội nhập; kỹ năng khai thác sử dụng mạng XH; Kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề) sau khi tốt nghiệp phổ thông THPT, Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường...

- Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội, Trong các buổi tư vấn... Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

- Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ từ thiện và phong trào tương thân tương ái trong GV và học sinh.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phấn đấu có đủ phòng học, phòng bộ môn, khu hiệu bộ theo tiêu chí về giáo dục của dự án xây dựng nông thôn mới, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, **giáo viên**, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường, xây mới **tường** bao, đặc biệt tham mưu với chính quyền địa phương xây **dựng** khu nhà đa năng...

- Tiếp tục đầu tư máy vi tính, ti vi, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống CSDL ngành.

2.6. Kế hoạch – tài chính:

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.7 Tổ chức hoạt động Đoàn – Đội và các tổ chức đoàn thể khác:

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội. Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực

hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá – văn nghệ – TDTT... Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng trong các phong trào thi đua

- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

2.8 Công tác xây dựng Đảng

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 1 đến 2 Đảng viên mới trong mỗi năm học. Phần đầu có trên 70% cán bộ, giáo viên, nhân viên là Đảng viên. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua và mọi công tác của đơn vị.

2.9. Công tác xã hội hoá:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài

- Tham mưu với Đảng uỷ, HĐND, UBND xã, thoả thuận thống nhất với Hội CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường nâng cấp về cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh tham gia BHYT, BHTT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị – xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, Phòng GDĐT, UBND xã, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan đến nhà trường.

2. Thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược:

Ban chỉ đạo thành lập từ 3-5 thành viên (Đại diện BGH, đoàn thể, PHHS)

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Tham mưu điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

4. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2021: Từng bước xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu trường đạt danh hiệu tập thể tiên tiến xuất sắc. Nâng cao chất lượng giáo dục và các điều kiện khác chuẩn bị công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2022. Thực hiện kiểm định chất lượng, phấn đấu đạt cấp độ 2 vào năm 2021-2022

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 – 2025: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

*** Đối với Hiệu trưởng:**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban chỉ đạo, ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. **Cụ thể:**

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

*** Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

*** Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

*** Đối với học sinh:**

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

*** Đối với cha mẹ học sinh:**

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, không nên “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học.

*** Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

5. Kiến nghị với các cơ quan hữu trách:

- Đối với Phòng GD&ĐT, các ban ngành huyện:

+ Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

+ Bổ sung cho nhà trường đủ nhân viên theo quy định (hiện tại chưa có nhân viên y tế, thư viện).

- Đối với UBND xã tham mưu với UBND Huyện Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển nông thôn mới để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược./.

Nơi nhận:

- PGDDĐT (Báo cáo)
- UBND xã (Báo cáo)
- Cb-Gv-Nv (thực hiện)
- Lưu: Vt

HIỆU TRƯỞNG



Lý Sia

